

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Tên Công ty Đại chúng :

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA - MILIKET

I- Lịch sử hoạt động của công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket được thành lập theo quyết định số 1078/QĐ/BNN-ĐMDN ngày 13/4/2008 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc chuyển Xí nghiệp Colusa – Miliket (đơn vị hạch toán phụ thuộc doanh nghiệp nhà nước) thành công ty cổ phần. Tiền thân của Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket được hợp nhất bởi hai đơn vị chuyên sản xuất mì ăn liền nổi tiếng và lâu đời tại Việt Nam đó là Xí nghiệp CB LTTP Colusa và Xí nghiệp LTTP Miliket.

Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Colusa-Miliket thành lập và hoạt động theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2006.

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET

- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài : COLUSA-MILIKET FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY

- Tên Công ty viết tắt : COMIFOOD.J.S.C

- Địa chỉ trụ sở chính : 1230 Kha Vạn cần, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304517551 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/8/2006

2. Quá trình phát triển:

- Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất, mua bán các mặt hàng lương thực, thực phẩm chế biến mang nhãn hiệu Miliket và Colusa. Mua bán : vật tư, thiết bị, nguyên liệu phục vụ sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm. Mua bán : hàng công nghệ phẩm, bách hóa, hương liệu, gia vị. Sản xuất Thùng carton, bao bì đóng gói các loại (không tái chế phế thải giấy, nhựa, kim loại; không chế biến gỗ). Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ô tô, đường sông. Bổ sung : Sản xuất, mua bán máy móc thiết bị cơ điện ; gia công chi tiết máy móc thiết bị phục vụ sản xuất chế biến lương thực , thực phẩm; sửa chữa xe (không gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở). Kinh doanh nhà. Cho thuê nhà: văn phòng, nhà xưởng. Mua bán: xe ô tô, gắn máy, máy nổ, rượu bia, thuốc lá(không kinh doanh dịch vụ ăn uống). Dịch vụ rửa xe, giữ xe. Gia công đóng gói bao bì(trừ thuốc bảo vệ thực vật)./

- Tình hình hoạt động công ty từ sau khi cổ phần:

Từ sau khi cổ phần đến nay tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngày một phát triển bền vững đặc biệt về chỉ tiêu lợi nhuận đảm bảo tỷ lệ chia cổ phần của doanh nghiệp cũng đạt cao.

- Định hướng phát triển:

Ổn định bền vững về các chỉ tiêu sản lượng, doanh số và lợi nhuận

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016 hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám Đốc Công ty luôn được thực hiện theo điều lệ và quy chế của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ

đạo và hỗ trợ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định nhà nước và điều lệ công ty. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh nhưng công ty đã đạt được tổng lợi nhuận 25 tỷ đồng

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc:

1. Báo cáo về tình hình tài chính:

- Giá trị sổ sách đến thời điểm 31/12/2016: Cam kết báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

- Trong năm 2016 công ty không có sự thay đổi về vốn cổ đông/ vốn góp.

- Tổng số cổ phiếu của công ty: 4.800.000 cổ phần

- Vốn điều lệ: 48 tỷ đồng

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 4.103 đồng

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	CÙNG KỲ	% So sánh DK TH với	
						CÙNG KỲ	KH NĂM
A	B	C	1	2	3	$4 = 3 / 2$	$5 = 3 / 1$
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	18.000	14.859	16.295	91	83
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế	Tỷ đồng	28	25	40,5	62	89
3	Tỷ lệ chia cổ tức năm	%/ VĐL	25	25	30	83	100

3. Những công tác mà công ty đã đạt được:

- Kiểm soát chặt định mức sản xuất, đảm bảo thu hồi thành phẩm, giảm tiêu hao nguyên vật liệu.

- Lắp đặt Hệ thống nấu dầu chân không đã đưa vào sản xuất ổn định, nâng cao chất lượng gói dầu, đảm bảo về an toàn vệ sinh thực phẩm, không lây nhiễm chéo, thu hồi thành phẩm tăng chi phí sử dụng năng lượng giảm.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

TT	Diễn giải	Đơn vị	Kế hoạch
1	Tổng sản lượng	Tấn	18.000
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	28
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%/VĐL	25

IV. Báo cáo tài chính:

(Đính kèm báo cáo tóm tắt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập:

2. Kiểm toán nội bộ:

- Công tác quản lý tài chính của công ty thực hiện đúng điều lệ hoạt động công ty, đảm bảo đúng quy chế, quy định và chuẩn mực kế toán

VI. Các công ty có liên quan: Không có

VII. Tổ chức bộ máy nhân sự:

- Cơ cấu tổ chức bộ máy (tính đến 31/12/2015) : Tổng số CB CNV 556 người.

1. Ban Tổng Giám Đốc : 03

Tóm tắt lý lịch:

Tổng Giám Đốc:

- Họ và tên: VÕ VĂN ÚT

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ

- Số CMND: 020125684 Ngày cấp: 29/9/2006 Nơi cấp: CA. TP. HCM

- Ngày tháng năm sinh: 08/01/1953

- Nơi sinh: Tây Ninh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Tây Ninh

- Địa chỉ thường trú: 703 đường 3/2, P. 6, Q. 10, TP. HCM

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 38966835

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Trung cấp

- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

- Năm 1977 đến năm 1988 : Phó phòng LTTP Sở Lương Thực

- Năm 1988 đến năm 1993 : Cửa hàng trưởng cửa hàng Lương thực Q.10

- Năm 1993 đến năm 1999 : Cửa hàng trưởng, Giám Đốc XN LTTP Safoco

- Năm 1999 đến năm 2002: Phó Giám đốc Công ty Lương Thực TP.

- Năm 2002 đến năm 2006: Giám đốc Công ty Bột mì Bình Đông

- Năm 2006: Quyền chánh văn phòng Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam

- Năm 2006 đến năm 2013 : Ủy viên HĐQT - Tổng Giám Đốc Cty CP LTTP Colusa – Miliket.

- Từ năm 2013 đến nay: Tổng Giám Đốc Cty CP LTTP Colusa – Miliket.

2. Phòng ban nghiệp vụ : 07

- Phòng Tổ chức-Hành chánh

- Phòng Tài chính-Kế toán

- Phòng Kế hoạch-Kinh doanh

- Phòng Thị Trường

- Phòng Kỹ thuật-Đầu tư xây dựng cơ bản

- Phòng Công nghệ & Phát triển sản phẩm mới

- Phòng Quảng lý Sản xuất

3. Phân xưởng sản xuất :

+ Phân xưởng mì

+ Phân xưởng nêm

+ Phân xưởng Phở

4. Địa điểm kinh doanh tại Cửa hàng kinh doanh số :

- 1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, Quận Thủ Đức

- 60 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5

- 1374 Võ Văn Kiệt, Phường 13, quận 5

- 38 Tô Vĩnh Diện, Phường Linh Chiểu, Q. Thủ Đức

VII. Thông tin cổ đông/ thành phần góp vốn/ hội đồng quản trị/ ban kiểm soát công ty :

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát : Thành viên và cơ cấu của HĐQT gồm :

+ Chủ tịch HĐQT

+ 04 thành viên HĐQT

2. Ban kiểm soát : Thành viên Ban kiểm soát gồm :

+ Trưởng Ban Kiểm Soát

+ 02 thành viên Ban Kiểm Soát

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

HĐQT hoạt động đúng điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty, hàng quý tiến hành họp HĐQT xem xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra các nghị quyết thiết thực

nhằm khắc phục tình hình khó khăn của đơn vị. Mạnh dạn thực hiện các phương án đầu tư thiết bị nhằm tiết giảm chi phí trong sản xuất, ổn định giá thành và là tiền đề cho hiệu quả kinh doanh trong thời gian tới. Tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm .

4. Hoạt động của Ban kiểm soát :

Hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, theo quy chế Ban Kiểm Soát. tham dự các kỳ họp Hội đồng Quản Trị công ty, thực hiện kiểm tra, kiểm soát xem xét sổ sách, chứng từ, thủ tục tại đơn vị. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, cả năm của Công ty. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị .

5. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát :

- + Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/ tháng
- + Các thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng/ tháng
- + Trưởng Ban Kiểm Soát: 15.000.000 đồng/ tháng
- + Các thành viên BKS: 5.000.000 đồng/ tháng

6. Số lượng thành viên HĐQT-Ban kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty :

- + HĐQT : 5/5
- + BKS : 1/3

7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT :

- + Vốn điều lệ : 48.000.000.000 đồng (bốn mươi tám tỷ đồng)
- + Tổng số cổ phần : 4.800.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đ / cổ phần
- + Số cổ phần và tỷ lệ vốn góp của thành viên HĐQT :

TT	Tên Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ góp vốn (%)
I	Hội đồng quản trị	3.880.800	38.808.000.000	80,85
1	Vốn nhà nước – Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – Đại diện: - Trần Bảy - Phan Thanh Dũng	1.474.400	14.744.000.000	30,72
2	Trịnh Trung Hiếu - Đại diện vốn Tổng công ty thuốc lá Việt Nam	960.000	9.600.000.000	20
3	Lưu Thị Tuyết Mai – Đại diện vốn Công ty TNHH TM&DV Mesa và vốn góp	980.300	9.803.000.000	20,42
4	Trịnh Việt Dũng	466.100	4.661.000.000	9,71
II	Cổ đông khác	919.200	9.192.000.000	19,3

+ Người đại diện theo pháp luật của Công ty :

Chức danh : Tổng Giám Đốc

Họ và tên : VÕ VĂN ÚT

- Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài : Không có

TỔNG GIÁM ĐỐC *Luht*

Võ Văn Út